

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19-8-2024
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Kim Thu
- Ông Nguyễn Văn Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tô Việt Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H; nơi cư trú: Số 17 đường N phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đoàn Thanh B; nơi ĐKKHKT: Số 17 đường N phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày:

Chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 11/3/2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do anh B sa ngã vào tệ nạn ma túy, bỏ bê gia đình, con cái. Vợ chồng ly thân từ tháng 4/2018 đến nay. Sau đó năm 2024, anh

Đoàn Thanh B bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đang tạm giam tạm Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Từ đó vợ chồng càng xa cách, nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh B.

- Về con chung: Chị H và anh B có 01 con chung là cháu Đoàn Phúc A, sinh ngày 26/12/2018. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật do anh B hiện nay đang bị tạm giam, không có đủ điều kiện nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh B tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị H và anh B tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đoàn Thanh B:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã lấy được lời khai của anh B hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thể hiện: Anh B thống nhất với chị H về việc đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị H có đơn xin ly hôn với anh, quan điểm của anh đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con chung: Anh B xác nhận giữa anh và chị H có 01 con chung là cháu Đoàn Phúc A, sinh ngày 26/12/2018. Ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật do hiện nay anh B đang bị tạm giam, không có đủ điều kiện nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh B và chị H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh B và chị H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Chị H và anh B có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào năm 2011, quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn gì thì địa phương không nắm được. Hiện nay anh B đã bị Tòa án xét xử về tội ma túy, đang chấp hành án. Nay, chị H xin ly hôn với anh B, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết. Về con chung: anh chị có một con chung là cháu Đoàn Phúc A, sinh năm 2018, đề nghị Tòa án giao xem xét giao con ai nuôi để đảm bảo quyền lợi cho cháu. Về tài sản chung của anh chị, địa phương không nắm được.

Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng:
Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Đoàn Thanh B. Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Phúc A, sinh ngày 26/12/2018 cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh B tự thỏa thuận nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị H và anh B tự thỏa thuận nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền: Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là anh Đoàn Thanh B có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào ngày 11/3/2011 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay. Hiện anh B đang chấp hành án phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên vợ chồng càng xa cách, không còn quan tâm đến nhau nữa. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh B đã trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên xử cho chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị H và anh B có 01 con chung là cháu Đoàn Phúc A, sinh ngày 26/12/2018, hiện nay cháu Phúc Anh đang sinh sống cùng với chị H vì anh B đang trong thời gian chấp hành án phạt tù nên không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và anh B cũng nhất trí. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Phúc Anh cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi chị H và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị H và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Đoàn Thanh B.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Phúc A, sinh ngày 26/12/2018 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc nuôi con chung của chị H được thực hiện cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B tự thỏa thuận, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0002581 ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H và anh Đoàn Thanh B (vắng mặt) tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- UBND phường Thành Tô, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (GCNĐKKH số 19 ngày 11/3/2011);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Ngọc Hải

Nguyễn Minh Toàn

Trần Thị Quỳnh Như

